

Số: 1071/QĐ-HĐTV

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Phê duyệt Phương án kèm Quy chế
chuyển nhượng cổ phần SeABank**

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20/11/2017;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1798/QĐ-BTTTT ngày 01/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thành lập Tổng Công ty Viễn thông MobiFone trên cơ sở tổ chức lại Công ty TNHH một thành viên Thông tin di động;



Căn cứ Quyết định số 1799/QĐ-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Phương án cơ cấu lại Tổng công ty Viễn thông MobiFone giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-UBQLV ngày 22/02/2021 của Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone;

Căn cứ tình hình thực tế triển khai thoái vốn tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank);

Căn cứ ý kiến của các thành viên Hội đồng thành viên;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc tại Tờ trình số 3157/TTr-MOBIFONE ngày 15/6/2021 về việc phê duyệt Phương án kèm Quy chế chuyển nhượng cổ phần SeABank.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án chuyển nhượng cổ phần của Tổng công ty Viễn thông MobiFone đã đầu tư tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á như sau:

- Bán toàn bộ 8.781 cổ phần (*Bằng chữ: Tám nghìn, bảy trăm tám mươi một cổ phần*) của MobiFone tại SeABank (mã chứng khoán: SSB), với tổng số vốn cổ phần theo mệnh giá là 87.810.000 đồng (*Bằng chữ: Tám mươi bảy triệu, tám trăm mười nghìn đồng*).

- Giá khởi điểm chào bán: là mức giá không thấp hơn giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần SSB và giá tham chiếu cổ phần SSB trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày. Cụ thể như sau:

+ Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần SSB thấp hơn giá tham chiếu cổ phần SSB trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày thì giá khởi điểm chào bán là giá tham chiếu cổ phần SSB trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày.

+ Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần SSB cao hơn giá tham chiếu cổ phần SSB trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày thì giá khởi điểm chào bán giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn.

- Hình thức chào bán: Chào bán theo phương thức khớp lệnh liên tục tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh.



- Đối tượng: Các nhà đầu tư đủ điều kiện tham gia mua theo quy định của pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán.

- Quy chế thực hiện chào bán: Được quy định cụ thể theo Quy chế đính kèm.

- Thời gian thực hiện dự kiến: tháng 6/2021 đến hết tháng 12/2021.

Điều 2. Giao cho Tổng giám đốc triển khai thực hiện toàn bộ các thủ tục cần thiết để thực hiện việc chào bán cổ phần đã được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Điều 1 của quyết định này.

Điều 3. Các Ông (Bà) Tổng giám đốc Tổng công ty, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Ban Tài chính - Kế toán, Người đại diện vốn của Tổng công ty tại SeABank chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT;
- A. Cường - TGD;
- KSV MobiFone;
- Ban KTKTNB;
- Người đại diện vốn tại SeABank;
- Lưu: VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Thắng

BAN TÒ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE SỞ HỮU TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐÔNG NAM Á KHUYẾN NGHỊ CÁC NHÀ ĐẦU TƯ NÊN ĐỌC QUY CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN NÀY TRƯỚC KHI MUA CỔ PHẦN.

**QUY CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN
CỦA TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE**

TẠI

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 10.71.../QĐ-HĐTV ngày 24/6/2021
của Tổng công ty Viễn thông MobiFone)*

mobifone



SeABank

TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

Địa chỉ : Số 01 phố Phạm Văn Bạch, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : (84.24) 3783 1800 Fax: (84.24) 3783 1734
Website : www.mobifone.vn

TỔ CHỨC CÓ CỔ PHẦN ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á

Địa chỉ : Số 25 Trần Hưng Đạo, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại : (84.24) 3944 8688 Fax: (84.24) 3944 8689
Website : www.seabank.com.vn

Hà Nội, Tháng 6 2021

A handwritten signature in black ink, appearing to be a stylized 'S' or similar character.

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- 1.1 Quy chế này quy định việc chuyển nhượng cổ phần theo phương thức thỏa thuận/ khớp lệnh thông qua sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là “HSX”) để thực hiện chào bán toàn bộ số cổ phần Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (sau đây được gọi tắt là cổ phần “SSB”) tương đương 0,0007% vốn điều lệ hiện tại của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á thuộc sở hữu đầy đủ và hợp pháp của Tổng công ty Viễn thông MobiFone (sau đây gọi tắt là “Bên chào bán” và/hoặc bên “Bên chuyển nhượng”).
- 1.2 Đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phần của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp, Tổng Công ty Viễn thông MobiFone không có nghĩa vụ công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp; không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phần. Cổ phần SSB được chào bán theo thực tế/thực trạng hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm chào bán. Mức giá tối thiểu và các điều kiện chào bán được xây dựng trên cơ sở phương án thoái vốn của Tổng công ty Viễn thông MobiFone phê duyệt phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1 *Quy chế*: là Quy chế chuyển nhượng cổ phần theo phương thức thỏa thuận/ khớp lệnh thông qua sàn giao dịch chứng khoán HSX để thực hiện chào bán cổ phần thuộc sở hữu Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.
- 2.2 *Chào bán khớp lệnh cổ phần*: là việc chào bán theo phương thức giao dịch khớp lệnh liên tục 8.781 cổ phần Ngân hàng TMCP Đông Nam Á thuộc sở hữu của Tổng công ty Viễn thông MobiFone thông qua sàn giao dịch HSX.
- 2.3 *Cổ phần*: Là cổ phần của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.
- 2.4 *Tổ chức phát hành*: là Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (Tên viết tắt: SSB)
- 2.5 *Tổ chức chào bán cổ phần*: là Tổng công ty Viễn thông MobiFone.
- 2.6 *Người đại diện thoái vốn*: là người được Hội đồng thành viên/ Tổng giám đốc Tổng công ty Viễn thông MobiFone ủy quyền để thực hiện thoái vốn.

- 2.7 *Công ty chứng khoán đặt lệnh bán:* Là Công ty cổ phần Chứng khoán nơi Tổng công ty Viễn thông MobiFone mở tài khoản giao dịch chứng khoán và lựa chọn để thực hiện đặt lệnh bán cổ phần.
- 2.8 *Nhà đầu tư:* là tổ chức và cá nhân được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định và Pháp luật.
- 2.9 *Giá khởi điểm chào bán:* là mức giá không thấp hơn giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần SSB và giá tham chiếu cổ phần SSB trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày. Cụ thể như sau:
- Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần SSB thấp hơn giá tham chiếu cổ phần SSB trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày thì giá khởi điểm chào bán là giá tham chiếu cổ phần SSB trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày.
 - Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần SSB cao hơn giá tham chiếu cổ phần SSB trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày thì giá khởi điểm chào bán là giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn.
- 2.10 *Mức giá sàn:* là mức giá thấp nhất do Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh xác định và áp dụng đối với việc giao dịch cổ phần SSB trong 01 (một) ngày giao dịch cụ thể.
- 2.11 *Người có liên quan:* là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau theo quy định tại Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019.
- 2.12 *Giá tham chiếu:* là giá đóng cửa (giá thực hiện của lần khớp lệnh cuối cùng) của ngày giao dịch trước đó và là cơ sở để xác định giá trần, giá sàn của ngày giao dịch hiện tại.
- 2.13 *Các khái niệm khác (nếu có):* được hiểu theo các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Tuyên bố đảm bảo

Khi tham gia đăng ký mua cổ phần theo Quy chế này, Nhà đầu tư có nghĩa vụ:

- 3.1 Cam kết đã tự tìm hiểu đầy đủ các thông tin về Ngân hàng TMCP Đông Nam Á bao gồm nhưng không giới hạn bởi: điều lệ doanh nghiệp, báo cáo tài chính, tình hình hoạt động,... và các nội dung công bố thông tin khác của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á để thực hiện quyết định đầu tư, mua cổ phần.
- 3.2 Cam kết không thuộc đối tượng hạn chế tham gia mua cổ phần theo Quy chế, quy định của Pháp luật và đảm bảo rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch chuyển nhượng (nếu trúng giá) được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- 3.3 Cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán khi tham gia đăng ký mua bao gồm nhưng không giới hạn bởi quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai,...
- 3.4 Nhà đầu tư sẽ tự chịu trách nhiệm trong trường hợp nhà đầu tư vi phạm quy định về thủ tục chào mua công khai theo quy định của Luật Chứng khoán.
- 3.5 Thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán trong trường hợp tổ chức, cá nhân là cổ đông nội bộ trước khi mua cổ phần; hoặc tổ chức, cá nhân sau khi mua cổ phần mà trở thành cổ đông lớn.
- 3.6 Cam kết mỗi cá nhân, tổ chức chỉ được nhận ủy quyền của duy nhất một cá nhân/tổ chức khác khi tham gia chào mua.
- 3.7 Cam kết chấp thuận toàn bộ các nội dung của Quy chế này, và cam kết tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam.



CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức chào bán cổ phần

- 4.1 Thông báo giao dịch cổ phần trước khi thực hiện giao dịch gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và Ngân hàng TMCP Đông Nam Á theo đúng quy định;
- 4.2 Quyết định phê duyệt và ban hành Quy chế chuyển nhượng cổ phần của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh và các mẫu biểu có liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phần;
- 4.3 Quyết định giá khởi điểm chào bán, phương thức chào bán;
- 4.4 Ủy quyền bằng văn bản cho Người đại diện thoái vốn ký lệnh bán và các giấy tờ liên quan đến giao dịch bán cổ phần (trong trường hợp Người đại diện thoái vốn không phải là người đại diện pháp luật của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone);
- 4.5 Công bố thông tin Báo cáo kết quả bán cổ phần sau khi hoàn tất chào bán cổ phần hoặc khi kết thúc thời gian đăng ký chào bán theo quy định;
- 4.6 Quyết định các vấn đề khác theo thẩm quyền chủ sở hữu cổ phần thoái vốn.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Người đại diện thoái vốn

- 5.1 Người đại diện thoái vốn phải được ủy quyền bằng văn bản;
- 5.2 Người đại diện thoái vốn có trách nhiệm thực hiện các công việc liên quan đến chào bán cổ phần SSB;
 - Thực hiện bán cổ phần SSB của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.
 - Người đại diện thoái vốn đặt lệnh bán cổ phần SSB thực hiện ký các giấy tờ liên quan đến giao dịch bán cổ phần.
 - Báo cáo kết quả thực hiện thoái vốn sau khi hoàn tất chào bán cổ phần.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Nhà đầu tư

- 6.1 Tìm hiểu và nắm rõ các quy định về việc mua cổ phần SSB.
- 6.2 Có tài khoản giao dịch chứng khoán và có đủ tiền thanh toán theo số lượng đăng ký mua.
- 6.3 Thực hiện mua cổ phần theo quy định của HSX.
- 6.4 Tuân thủ các nghĩa vụ theo quy định của Quy chế này và quy định của Pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán

- 7.1 Bố trí nhân sự tham gia, thực hiện giao dịch chào bán của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.
- 7.2 Tư vấn, hỗ trợ, giải đáp thắc mắc của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần.
- 7.3 Thực hiện đặt lệnh giao dịch trên hệ thống HSX theo đúng yêu cầu của Người đại diện thoái vốn của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone.
- 7.4 Thông báo kết quả khớp lệnh khi có lệnh khớp.
- 7.5 Cung cấp sao kê tài khoản giao dịch khi có yêu cầu của Tổ chức chào bán cổ phần.

Điều 8. Đối tượng và điều kiện tham gia chào mua

8.1 **Đối tượng tham gia:** Các tổ chức kinh tế, cá nhân (sau đây gọi chung là các Nhà đầu tư) đáp ứng đủ điều kiện: Tuân thủ toàn bộ quy định Pháp luật, các cơ quan chức năng, quy định của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á và Quy chế này; có đủ tiền hợp pháp để mua cổ phần; chịu trách nhiệm công bố thông tin nếu nhà đầu tư thuộc đối tượng liên quan đến nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- **Đối với cá nhân:** Là người Việt Nam, có địa chỉ rõ ràng, Giấy chứng minh nhân dân (CMND), căn cước công dân, hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;
- **Đối với tổ chức Việt Nam:** Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hoạt động, có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền;
- **Đối với cá nhân/tổ chức nước ngoài (Nhà đầu tư nước ngoài):** được xác định theo quy định pháp luật đầu tư; cá nhân có hộ chiếu còn hiệu lực; tổ chức có Giấy đăng ký kinh doanh/chứng nhận đầu tư hoặc giấy phép hoạt động; nếu không phải người đại diện theo pháp luật của tổ chức thì phải có giấy ủy quyền;
- **Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư:** trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của các nhà đầu tư trong nước, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong nước đăng ký chào mua.

8.2 **Các đối tượng sau không được tham gia:**



- Người đại diện thoái vốn của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone.
- Công ty con của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Công ty có cùng công ty mẹ với Ngân hàng TMCP Đông Nam Á theo Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

Điều 9. Công bố thông tin

- 9.1 Tổng Công ty Viễn thông MobiFone thực hiện công bố thông tin về việc chào bán cổ phần với Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, UBCKNN, HSX và Ngân hàng TMCP Đông Nam Á tối thiểu 20 ngày trước khi thực hiện chào bán và được chào bán sau 20 ngày kể từ khi Sở GDCK Hồ Chí Minh công bố thông tin.
- 9.2 Tổng Công ty Viễn thông MobiFone công bố thông tin trên website: www.mobifone.vn để các Nhà đầu tư tiếp cận thông tin đợt chào bán.

Điều 10. Lựa chọn phương thức giao dịch – chuyển nhượng cổ phần Ngân hàng TMCP Đông Nam Á trên sàn HSX.

Tổng Công ty Viễn thông MobiFone thực hiện chuyển nhượng cổ phần theo phương thức giao dịch: khớp lệnh của Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh – HSX.

Phương thức giao dịch chuyển nhượng cổ phần được thực hiện quy định tại Điều 12 của Quy chế này.

Điều 11. Thông tin liên quan đến cổ phần chào bán

- 11.1 Tổ chức có cổ phần được chào bán: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á
- Vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á: 12.087.442.080.000 đồng
 - Số lượng cổ phần đang lưu hành: 1.208.744.208 cổ phần
 - Mã chứng khoán: SSB
- 11.2 Tổ chức chào bán cổ phần: Tổng Công ty Viễn thông MobiFone
- 11.3 Tổng số lượng cổ phần SSB thuộc sở hữu của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone chào bán cho các nhà đầu tư: 8.781 cổ phần (chiếm 0,0007% vốn điều lệ của SSB)
- 11.4 Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- 11.5 Giá chào bán:
- **Giá khởi điểm chào bán:** là mức giá không thấp hơn giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ

phần SSB và giá tham chiếu cổ phần SSB trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày. Cụ thể như sau:

- Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần SSB thấp hơn giá tham chiếu cổ phần SSB trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày thì giá khởi điểm chào bán là giá tham chiếu cổ phần SSB trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày.
- Nếu giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng cổ phần SSB cao hơn giá tham chiếu cổ phần SSB trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày thì giá khởi điểm chào bán là giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn.
- **Giá thấp nhất:** Nếu tại ngày giao dịch mức giá sàn của SSB cao hơn mức giá khởi điểm chào bán thì lựa chọn mức giá chào bán tối thiểu là giá sàn của ngày giao dịch.
 Nếu giá sàn tại ngày giao dịch thấp hơn khởi điểm chào bán thì giá chào bán tối thiểu là giá khởi điểm chào bán.
- **Giá cao nhất:** là giá trần của ngày giao dịch.

11.6 Đơn vị giao dịch (Theo quy định của HSX)

Điều 12. Phương thức chuyển nhượng cổ phần SSB

Phương thức giao dịch khớp lệnh:

- a. Quy định về mức giá đặt mua và khối lượng đặt mua tối thiểu, tối đa của mỗi nhà đầu tư như sau:
 - Mức giá đặt mua: Trong biên độ giá cổ phần tại mỗi ngày giao dịch.
 - Khối lượng đặt mua tối thiểu của mỗi nhà đầu tư theo quy định của HSX: theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh.
 - Khối lượng đặt mua tối đa của mỗi nhà đầu tư:
 - Nhà đầu tư cá nhân (trong nước và nước ngoài) khi tham gia mua cổ phần SSB do Tổng Công ty Viễn thông MobiFone chào bán đợt này đảm bảo rằng sau khi mua cổ phần từ đợt chào bán thì tổng số lượng cổ phần SSB sở hữu không quá 5% vốn điều lệ SSB;
 - Nhà đầu tư tổ chức (trong nước và nước ngoài) khi tham gia mua cổ phần SSB do Tổng Công ty Viễn thông MobiFone chào bán đợt này đảm bảo rằng



sau khi mua cổ phần từ đợt chào bán thì tổng số lượng cổ phần SSB sở hữu không quá 15% vốn điều lệ SSB;

- Nhà đầu tư (trong nước và nước ngoài) và người có liên quan của nhà đầu tư đó khi tham gia mua cổ phần SSB do Tổng Công ty Viễn thông MobiFone chào bán đợt này đảm bảo rằng sau khi mua cổ phần từ đợt chào bán thì tổng số lượng cổ phần SSB sở hữu không quá 20% vốn điều lệ SSB;
- Nhà đầu tư (trong nước và nước ngoài) là cổ đông lớn của một tổ chức tín dụng khác và người có liên quan của nhà đầu tư đó khi tham gia mua cổ phần SSB do Tổng Công ty Viễn thông MobiFone chào bán đợt này đảm bảo rằng sau khi mua cổ phần từ đợt chào bán thì tổng số lượng cổ phần SSB sở hữu không quá 5% vốn điều lệ SSB;
- Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 30% vốn điều lệ của một ngân hàng thương mại Việt Nam.
- Nhà đầu tư phải tự tính toán số lượng cổ phần đặt mua tối đa và cam kết chịu trách nhiệm về số lượng đăng ký mua của mình để bảo đảm không vi phạm các quy định về thủ tục chào mua công khai.

b. Thời gian bán cổ phần

Căn cứ vào tình hình thị trường, Người đại diện thoái vốn lựa chọn ngày đặt lệnh bán cụ thể, trong khoảng thời gian từ 9h00 đến trước 14h45 sau 20 ngày kể từ khi Sở GDCK Hồ Chí Minh công bố thông tin đến ngày kết thúc đợt chào bán.

Thời gian bán có thể kết thúc sớm hơn thời gian nói trên trong trường hợp đã hoàn tất việc bán cổ phần.

c. Các bước thực hiện bán cổ phần theo phương thức khớp lệnh

Tại ngày giao dịch (ngày T): Người đại diện thoái vốn quyết định khối lượng và mức giá đặt lệnh bán với điều kiện giá đặt bán không thấp hơn giá tham chiếu của ngày giao dịch và giá khởi điểm chào bán.

Bước 1: Đặt lệnh bán

Người đại diện thoái vốn sẽ thực hiện giao dịch bán cổ phần thông qua các hình thức: đặt lệnh qua điện thoại, Internet hoặc đặt lệnh trực tiếp theo quy định của Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán.

Bước 2: Thông báo kết quả bán

- Mỗi khi có lệnh khớp, hệ thống tin nhắn của Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán sẽ thông báo kết quả khớp lệnh qua số điện thoại mà Người đại diện thoái vốn đã đăng ký với Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán.



- Cuối mỗi ngày giao dịch, Tổng Công ty Viễn thông MobiFone có thể yêu cầu Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán cung cấp kết quả khớp lệnh trong ngày.

Bước 3: Thời gian thanh toán mỗi giao dịch bán:

Ngày T+2 sau ngày thực hiện bán, tiền bán sẽ về tài khoản giao dịch chứng khoán của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Công ty Chứng khoán đặt lệnh bán.

Bước 4: Báo cáo kết quả bán:

Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất giao dịch (T+2) hoặc kết thúc thời hạn dự kiến giao dịch, Tổng công ty Viễn thông MobiFone thực hiện báo cáo kết quả giao dịch tới UBCKNN, HSX, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á đồng thời báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

Điều 13. Xử lý trường hợp chưa bán hết cổ phần

Trường hợp hết thời gian giao dịch theo Thông báo giao dịch đã thông báo mà chưa bán hết cổ phần, Người đại diện thoái vốn Báo cáo kết quả chào bán và nêu rõ lý do chưa chào bán hết cổ phần.

Trường hợp chưa hết thời gian giao dịch theo Thông báo giao dịch đã thông báo mà chưa bán hết cổ phần do cổ phần lẻ trên sàn HSX, Tổng Công ty Viễn thông MobiFone ký hợp đồng mua bán cổ phần lẻ với Công ty chứng khoán với giá thỏa thuận trên hợp đồng nhưng không thấp hơn giá khởi điểm chào bán.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

